

Ngày soạn : 28/ 11/2025

Tiết 29:

BÀI 11: THÀNH TỰU CƠ BẢN VÀ BÀI HỌC CỦA CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY (T2)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Trình bày được thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, hội nhập quốc tế.
- Nêu được một số bài học kinh nghiệm từ công cuộc Đổi mới ở Việt Nam

2. Về năng lực

*** Năng lực chung:**

- + Năng lực tự chủ và tự học: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập; tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.
- + Năng lực giao tiếp và hợp tác: hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.
- + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phát hiện được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

*** Năng lực riêng:**

- + Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.
- + Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc trình bày được thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.
- + Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học thông qua việc nêu được một số bài học kinh nghiệm về công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

3. Về phẩm chất

Yêu nước: trân trọng những thành tựu của đất nước trong công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay.
Trách nhiệm: Ý thức được trách nhiệm của thế hệ trẻ trong xây dựng và phát triển đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV cho HS xem hình ảnh và yêu cầu HS trả lời câu hỏi

Đây là loại hình nghệ thuật dân gian nào mang đặc trưng của vùng đất Nam Bộ



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.
- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Thành tựu cơ bản của công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay

a. Mục tiêu- Trình bày được thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam về xã hội, văn hoá, hội nhập quốc tế.

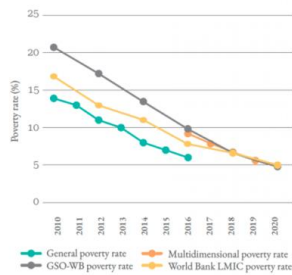
b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

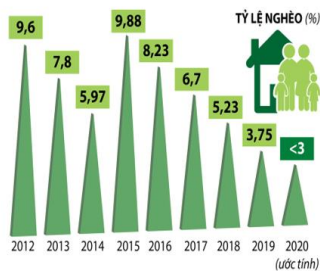
Hoạt động dạy – học	Sản phẩm dự kiến															
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) Nhiệm vụ 1. Thành tựu đổi mới về chính trị GV yêu cầu Lớp chia thành 4 nhóm: Hoàn thành phiếu học tập sau <table><tr><th colspan="3">THÀNH TỰU CỦA CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY</th></tr><tr><th>Lĩnh vực</th><th>Thành tựu tiêu biểu</th><th>Ý nghĩa</th></tr><tr><td>Xã hội</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Văn hóa</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Hội nhập quốc tế</td><td></td><td></td></tr></table> Nhiệm vụ 2. BÀI TẬP XÁC ĐỊNH Di sản văn hóa ở Việt Nam Di sản văn hóa vật thể Di sản văn hóa phi vật thể Di sản văn hóa phi vật thể Di sản văn hóa vật thể Di sản văn hóa phi vật thể Di sản văn hóa phi vật thể <td> 1. Thành tựu cơ bản của công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay c. Văn hóa - xã hội Công cuộc xoá đói, giảm nghèo đã được thực hiện thành công, đất nước đã bước ra khỏi tình trạng kém phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện và không ngừng nâng cao. d. Hội nhập quốc tế Quá trình hội nhập quốc tế đạt được nhiều thành tựu quan trọng về hội nhập chính trị, kinh tế, an ninh - quốc phòng, văn hoá và các lĩnh vực khác </td>	THÀNH TỰU CỦA CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY			Lĩnh vực	Thành tựu tiêu biểu	Ý nghĩa	Xã hội			Văn hóa			Hội nhập quốc tế			1. Thành tựu cơ bản của công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay c. Văn hóa - xã hội Công cuộc xoá đói, giảm nghèo đã được thực hiện thành công, đất nước đã bước ra khỏi tình trạng kém phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện và không ngừng nâng cao. d. Hội nhập quốc tế Quá trình hội nhập quốc tế đạt được nhiều thành tựu quan trọng về hội nhập chính trị, kinh tế, an ninh - quốc phòng, văn hoá và các lĩnh vực khác
THÀNH TỰU CỦA CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY																
Lĩnh vực	Thành tựu tiêu biểu	Ý nghĩa														
Xã hội																
Văn hóa																
Hội nhập quốc tế																
Nhiệm vụ 3: Thử tài tôi là ca sĩ hát quan họ Mỗi nhóm cử 1 bạn sẽ hát về làn điệu quan họ. Sẽ được xem trước để biết giai điệu của bài. Đội nào hát hay hơn sẽ giành chiến thắng B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK. GV cung cấp thông tin hình ảnh Nv1 Xã hội																

Tỷ lệ nghèo giảm liên tục theo các chỉ tiêu đo lường khác nhau

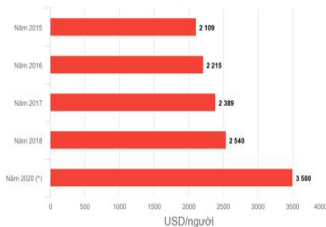


Nguồn: TCTK và Ngân hàng Thế giới.

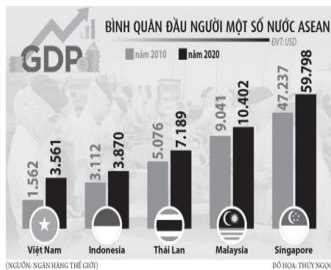
TỶ LỆ HỘ NGHÈO TRÊN CẢ NƯỚC GIẢM XUỐNG DƯỚI 3% TRONG NĂM 2020



GDP bình quân đầu người ở Việt Nam 3 năm qua (Tỷ USD)



CHUẨN NGHÈO



Văn hóa

Năm 2020, tỉ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 của Việt Nam đạt 99% (đứng thứ hai trong ASEAN); tỉ lệ học sinh đi học và hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm đạt 92,08% (đứng ở tốp đầu trong ASEAN). Năm 2019, lần đầu tiên Việt Nam có 4 cơ sở giáo dục đại học được vào tốp 1000 trường đại học tốt nhất thế giới. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam năm 2019 xếp vị trí 42/129 quốc gia/ nền kinh tế, đứng đầu trong nhóm 26 quốc gia thu nhập trung bình thấp và đứng thứ ba trong ASEAN.





B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Dự kiến sản phẩm

NV1

Lĩnh vực	Thành tựu tiêu biểu	Ý nghĩa
Xã hội	Công cuộc xóa đói, giảm nghèo đã được thực hiện thành công, đất nước đã bước ra khỏi tình trạng kém phát triển.	- Ổn định được tình hình an ninh, xã hội. - Đời sống người dân không ngừng cải thiện
Văn hóa	- Sự nghiệp giáo dục có bước phát triển mới về quy mô, có sự đa dạng hoá về loại hình trường lớp ở các bậc học. Khoa học – công nghệ và văn hoá có nhiều chuyển biến tích cực. - Văn hoá truyền thống được bảo tồn và phát huy. Các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể được xác định và đánh giá theo chuẩn quốc tế.	Văn hoá phát triển theo hướng tiên tiến đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc
Hội nhập quốc tế	- Quá trình hội nhập quốc tế đạt được nhiều thành tựu quan trọng về hội nhập chính trị, kinh tế, an ninh - quốc phòng, văn hoá và các lĩnh vực khác	Góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước trong thời kì mới.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) **Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV mời HS tham gia trò chơi: Đào vàng

Trả lời đúng các câu hỏi để giúp các chú khỉ ngăn chặn hành vi phá rừng của nhóm lâm tặc

Câu 1: Tính đến năm 2020 cả nước có bao nhiêu di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được UNESCO ghi danh?

Câu 2: Tính đến năm 2022 Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới

Câu 3: Việt Nam gia nhập ASEAN vào năm nào?

Câu 4: Năm 2007, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của tổ chức nào?

Câu 5: Một trong những thành tựu lớn về xã hội của quá trình đổi mới ở nước ta?

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

Câu 1: 28

Câu 2: 190/200

Câu 3: 1995

Câu 4: Tổ chức thương mại thế giới (WTO)

Câu 5: Công tác xóa đói giảm nghèo

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) **Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) **Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) **Sản phẩm:** Bài làm của HS.

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Tìm kiếm thông tin và hình ảnh từ sách báo và internet, viết một đoạn văn giới thiệu một số thành tựu nổi bật về văn hóa xã hội ở địa phương em sinh sống trong công cuộc đổi mới (từ năm 1986 đến nay)

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.
